

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

*Nam Từ Liêm, ngày 10 tháng 01 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 474/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

**- Chị Nguyễn Hương G, sinh năm 1994.**

HKTT: Số nhà 01, dãy N21, khu Th, phường P, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Số nhà 62, Nguyễn Phong Sắc, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

**- Anh Dương Quốc H, sinh năm 1994.**

HKTT: Số nhà 280, đường P, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: P1408, tòa T01, chung cư C37, đường T, phường T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**- Chị Nguyễn Hương G, sinh năm 1994.**

**- Anh Dương Quốc H, sinh năm 1994.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về con chung:* Chị Nguyễn Hương G được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Dương Bảo M - sinh ngày 11 tháng 9 năm 2015. Phần cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Anh H có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

*Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Nguyễn Hương G và anh Dương Quốc H khẳng định không có tài sản chung và không có khoản nợ chung nào.

*Về án phí:* Chị Nguyễn Hương G tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai số 0007502 ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Phi, thị xã C, tỉnh Hải Dương);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Bạch Phượng**